

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO  
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06 /TBRKN-VC3-V1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 02 năm 2020

## THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM Vụ án hình sự bị cấp giám đốc thẩm hủy án để điều tra, xét xử lại

Thông qua công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử giám đốc thẩm vụ án Trầm Văn Khế cùng đồng phạm, phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh thông báo đến các Viện kiểm sát địa phương tham khảo rút kinh nghiệm, nhằm nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giải quyết vụ án hình sự.

### **1. Nội dung vụ án và quá trình tố tụng**

Khoảng 23 giờ ngày 07/3/2013, Trầm Văn Khế, Từ Văn Xem và Tăng Văn Tài bàn bạc, thống nhất cùng nhau đi đến xã NL, huyện DH tìm tài sản của người khác để trộm. Xem điều khiển xe đến khu vực nhà chị Thạch Thị Út Lập tại áp CX, xã NL thì dừng lại xuống xe đi cùng với Tài tìm tài sản trộm, còn Khế đứng chờ ngoài đường. Xem và Tài đi đến nhà chị Lập đột nhập vào nhà bấm lấy trộm sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 02 chỉ 03 phân của chị Lập đang đeo trên cổ thì chị Lập thức giấc phát hiện truy hô. Xem cầm theo dây chuyền chạy thoát ra ngoài cùng với Tài đi đến nơi Khế chờ. Tiếp tục, Xem điều khiển xe chở Tài và Khế đến cây xăng Anh Huy II tại áp ML, xã NL, leo rào vào cây xăng bắt trộm được 01 con gà mái trọng lượng 1,2kg. Sau đó, Khế chở Tài và Xem đến áp 14, xã LH tìm tài sản trộm còn Khế chạy về quán cà phê đối diện cây xăng Anh Huy II đứng chờ thì bị Công an xã tuần tra phát hiện nên bỏ chạy. Tài và Xem đi bộ đến nhà chị Nguyễn Huỳnh Như đột nhập vào nhà bấm lấy sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 02 chỉ của chị Như đang đeo trên cổ, thì chị Như thức giấc phát hiện truy hô. Xem cầm theo dây chuyền bỏ chạy ra ngoài tẩu thoát cùng với Tài. Tài gọi điện cho Khế đến rước thì Khế nói bị Công an kiểm tra bỏ chạy nên không rước được.

Tại Kết luận định giá ngày 18/4/2013 của Hội đồng định giá tài sản huyện DH, tỉnh T, kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 02 chỉ 03 phân của chị Lập, trị giá 6.665.400 đồng; 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 02 chỉ của chị Như, trị giá 5.796.000 đồng. Tại Kết luận định giá ngày 17/6/2013 của Hội đồng định giá tài sản huyện DH, tỉnh T, kết luận: 01 con gà mái, trọng lượng 1,2kg, trị giá 108.000 đồng.

Quá trình điều tra, Tài, Xem và Khế khai nhận: Trước đó, còn trộm của cây xăng Hoàng Chương 01 con gà mái, trọng lượng 1,5kg; trộm của chị Nguyễn Thị Tranh sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 04 chỉ 05 phân 05 ly rồi bỏ



chạy làm rót lại mặt dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 04 phan 05 ly, chị Tranh giật mình thức giấc phát hiện vừa bị trộm dây chuyền nên truy hô.

Tại Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện DH, tỉnh T: Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 15.441.300 đồng.

Ngoài ra, Tài và Xem còn khai nhận, trước đó đã cùng nhau 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nữa.

Từ Văn Xem, Tăng Văn Tài bị truy tố, xét xử với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 50.125.000 đồng, Trầm Văn Khế bị truy tố, xét xử với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 28.010.700 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2013/HSST ngày 25/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện DH, tỉnh T, tuyên bố Từ Văn Xem, Tăng Văn Tài và Trầm Văn Khế phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt Từ Văn Xem từ 04 năm tù; Tăng Văn Tài 03 năm tù; Trầm Văn Khế 01 năm 06 tháng tù.

Ngày 16/10/2013, Trầm Văn Khế kháng cáo quá hạn lý do không biết chữ, xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 24/10/2013, Tòa án nhân dân tỉnh T có Quyết định số 03/2013/HSPT không chấp nhận kháng cáo quá hạn của Khế.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 174/QĐ-VC3-V1 ngày 21/8/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định: Kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2013/HSST ngày 25/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện DH, tỉnh T; Đề nghị ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm theo hướng hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm nêu trên, để điều tra, truy tố, xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 28/10/2019, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử giám đốc thẩm, đã chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát.

## 2. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

2.1. Về việc xác định thời gian, địa điểm của hành vi phạm tội và giá trị tài sản chiếm đoạt.

Trong vụ án này, Dương Trung Hiếu và Dương Quốc Bảo là Công an xã NL, huyện DH, cũng là người làm chứng trong vụ án trình bày: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 07/3/2013, phát hiện Trầm Văn Khế cùng chiếc xe mô tô Sirius không biển số tại quán cà phê Quỳnh Châu đối diện cây xăng Anh Huy II tại ấp ML, xã NL nên đến kiểm tra thì Khế bỏ chạy về Cầu Ngang. Thời điểm Hiếu và Bảo phát hiện Khế trùng với thời gian bà Thạch Thị Út Lập bị mất dây chuyền, lời khai của Hiếu và Bảo cũng phù hợp với lời khai của Khế, Tài và Xem. Cho nên có căn cứ xác định lúc 23 giờ 30 phút ngày 07/3/2013, Khế, Tài và Xem không thể cùng lúc trộm cắp dây chuyền vàng của bà Lập, sau đó đến cây xăng Anh Huy II bắt trộm 01 con gà, rồi chở Tài và Xem đến khu vực nhà bà Nguyễn Huỳnh Như cách cây xăng Anh Huy II 6,174 km rồi quay lại quán cà phê Quỳnh Châu (đối diện cây xăng Anh Huy II), thì bị Hiếu và Bảo đuổi chạy về Cầu Ngang. Kết luận điều tra và Cáo trạng xác định Khế, Tài và Xem trộm cắp tài

sản của bà Lập, bà Như và cây xăng Anh Huy II cùng vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 07/3/2013, là có sự mâu thuẫn về mặt thời gian và diễn biến vụ án. Nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không triệu tập Hiếu và Bảo tham gia tố tụng để làm sáng tỏ các tình tiết khách quan của vụ án là vi phạm Điều 192 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 (Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015).

Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa mâu thuẫn với nhau. Cơ quan điều tra chưa xác định được chính xác thời gian các bị hại bị mất dây chuyền và thời gian thực hiện tội phạm của các bị cáo, không thu được sổ sách, hóa đơn chứng từ của việc mua bán vàng, không tiến hành thực nghiệm điều tra để Tài và Xem chỉ địa điểm tiêu thụ vàng nhằm xác định loại, trọng lượng vàng như các bị hại khai báo. Bà Tranh giao nộp mặt dây chuyền cho Cơ quan điều tra sau ngày bà bị mất dây chuyền 02 tháng 06 ngày, khi giao nộp không được niêm phong theo đúng thủ tục, đến ngày 27/4/2013 mới tiến hành cân trọng lượng vàng, không xác định chủng loại vàng nhưng Cơ quan điều tra vẫn xác định là loại vàng 18k và tiến hành định giá là 1.341.000 đồng sau đó cộng vào để truy tố Tài và Xem về tội “Trộm cắp tài sản” với giá trị tài sản trên 50.000.000 đồng theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm chưa làm rõ các mâu thuẫn của vụ án theo quy định tại Điều 63 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 (Điều 85 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015) mà chỉ dựa vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa và các chứng cứ có vi phạm tố tụng nghiêm trọng, để kết luận các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tuyên phạt Xem 04 năm tù, là chưa đủ căn cứ, thiếu tính khách quan.

## 2.2. Vi phạm tố tụng trong việc lập biên bản ghi lời khai, hỏi cung.

Hồ sơ vụ án có nhiều biên bản ghi lời khai, hỏi cung do Điều tra viên thực hiện cùng ngày giờ nhưng khác địa điểm, người được lấy lời khai khác nhau, nội dung trong biên bản lấy lời khai không phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, không phù hợp với các tình tiết trong vụ án, vi phạm nghiêm trọng quy định tại các Điều 95, 125, 136; 137 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 (Điều 133, 178, 187, 188 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015). Tại các bút lục 157; 161; 169-170 là biên bản lấy lời khai các bị hại Lập, Tranh, Như đều có nội dung: “Sau khi sự việc xảy ra thì Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát có đến hiện trường để làm việc và ghi lời khai của tôi, lúc đến thì tôi thấy có dẫn theo 01 người và tôi biết người đó là người đã lấy trộm sợi dây chuyền của tôi, khi đến thì người đó có chỉ cho mà người đó đứng lúc tôi bị mất trộm tài sản”. Tuy nhiên, việc khám nghiệm hiện trường nhà bà Tranh diễn ra ngày 14/02/2013, biên bản lấy lời khai bà Như (bút lục 161) vào ngày 08/3/2013, thời điểm này Cơ quan điều tra huyện DH chưa xác định được đối tượng nghi vấn là ai, nên nội dung lời khai tại các biên bản nêu trên là không khách quan, không phù hợp với diễn biến của vụ án.

## 2.3. Về kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử vụ án.

Quá trình điều tra giải quyết vụ án có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, thiếu tính khách quan, toàn diện, có dấu hiệu của bức cung, nhục hình như Quyết định giám đốc thẩm ghi nhận nhưng Kiểm sát viên được phân công thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra không phát hiện. Khi xét xử Tòa án cấp sơ



thẩm chưa phân tích, đánh giá đúng tính chất vụ án, không phát hiện làm rõ các vi phạm tố tụng trong việc thu thập chứng cứ, không triệu tập người làm chứng tham gia phiên tòa để làm sáng tỏ vụ án, chỉ căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa trong khi những lời khai này có mâu thuẫn với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, mâu thuẫn với lời khai của những người làm chứng, từ đó tuyên bố các bị cáo Khé, Tài và Xem phạm tội “Trộm cắp tài sản”, là không khách quan, có thể gây bất lợi cho các bị cáo. Để xảy ra sai sót trong vụ án như trên, thấy có phần lỗi của Kiểm sát viên cấp sơ thẩm do chưa thực hiện tốt công tác kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử vụ án hình sự.

Thông qua vụ án trên, Viện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh thông báo để các Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành trong khu vực phía Nam tham khảo rút kinh nghiệm chung nhằm nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử án hình sự trong thời gian tới./.

**Nơi nhận:**

- Đ/c Viện trưởng VKSNDTC (để báo cáo);
- Đ/c Trần Công Phàn - PVT VKSNDTC (để báo cáo);
- Vụ 7, VC1, VC2 và VP VKSNDTC (để biết);
- Đ/c Nguyễn Đình Trung -Viện trưởng VC3 (để báo cáo);
- 23 VKS tinh, thành trong khu vực (để RKN);
- VP VC3, Viện NV 2,3,4 VC3 (để biết);
- Lưu: P3.V1.  
(TgP3.35b)

**KT. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Tùng**